

CÔNG KHAI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐANG HOẠT ĐỘNG

- 1. Tên chương trình: Luật kinh tế**
- 2. Trình độ đào tạo: Đại học**
- 3. Ngành đào tạo: Luật kinh tế**
- 4. Mã ngành: 7380107**
- 5. Hình thức đào tạo: Chính quy**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học
1.	Chuẩn đầu vào	- Người học có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương và đáp ứng các tiêu chuẩn xét tuyển hoặc thi tuyển đầu vào của Trường. - Tổng điểm xét tuyển tối thiểu phải đạt từ 60% điểm đánh giá tối đa của thang điểm được sử dụng để đánh giá theo Quy chế tuyển sinh của Nhà trường. - Điểm môn thành phần là môn Toán hoặc môn Ngữ văn trong tổ hợp môn xét tuyển phải đạt từ 60% điểm đánh giá tối đa của thang điểm được dùng để đánh giá theo Quy chế tuyển sinh của Nhà trường. - Người học có bằng tốt nghiệp cao đẳng cùng ngành hoặc ngành gần: Xét công nhận kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng để miễn trừ các học phần khi học chương trình đào tạo này. - Người học đang học đại học ngành khác tại Trường thỏa mãn các điều kiện trong Quy chế đào tạo đại học theo hệ thống

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học		
		tín chỉ của Trường: Xét công nhận các học phần đã tích lũy trong chương trình đào tạo ngành thứ nhất để xem xét miễn học các học phần trong chương trình đào tạo của ngành này khi học ngành thứ hai theo chương trình đào tạo này. - Người học có bằng tốt nghiệp đại học thứ nhất ngành khác: Xét công nhận kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng để miễn trừ các học phần khi học văn bằng đại học thứ hai theo chương trình đào tạo này.		
2.	Chuẩn đầu ra	Ký hiệu	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo	MĐNL
		<i>a</i>	<i>Kiến thức</i>	
		PLO1	Áp dụng được kiến thức cơ bản về khoa học và xã hội trong lĩnh vực pháp luật	C3
		<i>PLO1.1</i>	Áp dụng được kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên trong lĩnh vực chuyên môn nghề luật	C3
		<i>PLO1.2</i>	Áp dụng được kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, lý luận chính trị, pháp luật, giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng trong lĩnh vực chuyên môn nghề luật	C3
		<i>PLO1.3</i>	Áp dụng được kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin và quản lý trong lĩnh vực chuyên môn nghề luật	C3

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học		
		PLO2	Tổng hợp được kiến thức lý thuyết và thực tế các ngành luật cơ sở và ngành luật kinh tế đáp ứng yêu cầu công việc chuyên môn nghề luật	C5
		PLO2.1	Phân tích được kiến thức pháp luật nội dung ngành luật hiến pháp, hành chính, dân sự, hình sự, hôn nhân và gia đình, quốc tế phục vụ công việc chuyên môn nghề luật	C4
		PLO2.2	Tổng hợp được kiến thức pháp luật nội dung ngành luật kinh tế phục vụ công việc chuyên môn nghề luật	C5
		PLO2.3	Tổng hợp được kiến thức pháp luật tố tụng dân sự, hình sự, hành chính, cạnh tranh, phá sản phục vụ công việc chuyên môn nghề luật	C5
		b	Kỹ năng, phẩm chất cá nhân	
		PLO3	Thực hiện thành thạo các kỹ năng cơ bản nghề luật trong lĩnh vực pháp luật kinh tế, dân sự, hôn nhân và gia đình, hành chính, hình sự	P4
		PLO3.1	Xác định chính xác chủ thể, nội dung, tính chất các quan hệ pháp luật và pháp luật áp dụng để giải quyết và hướng giải quyết các tranh chấp phát sinh trong lĩnh	P3

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học		
			vực kinh tế, dân sự, hôn nhân và gia đình, hành chính, hình sự	
		PLO3.2	Thực hành thành thạo kỹ năng soạn thảo văn bản tố tụng, làm người đại diện tham gia tố tụng, tư vấn, bảo vệ, thương lượng, trung gian hòa giải để giải quyết các tranh chấp phát sinh trong các quan hệ pháp luật kinh tế, dân sự, hôn nhân và gia đình, hành chính, hình sự	P4
		PLO4	Thực hiện thuần thục kỹ năng tự học, nghiên cứu, tìm kiếm thông tin liên quan, khám phá kiến thức mới, tóm tắt và tổng hợp tài liệu, dữ liệu để giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực pháp luật kinh tế, dân sự, hôn nhân và gia đình, hành chính, hình sự	P3
		PLO5	Tuân thủ đạo đức nghề luật, ý thức kỷ luật, chính trực, trung thực, khách quan trong việc đưa ra những nhận định, kết luận chuyên môn về các vấn đề cần giải quyết trong lĩnh vực pháp luật kinh tế, dân sự, hôn nhân và gia đình, hành chính, hình sự	A3
		<i>c</i>	<i>Kỹ năng tương tác</i>	

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học		
		PLO6	Thực hiện được kỹ năng hợp tác, tổ chức và làm việc nhóm trong hoạt động chuyên môn nghề luật	P2
		PLO7	Thực hiện chính xác kỹ năng truyền đạt thông tin, trao đổi thông tin nghề luật, sử dụng được ngoại ngữ trong trao đổi thông tin, giải quyết công việc nghề luật	P3
		PLO7.1	Thực hiện thành thạo kỹ năng truyền đạt thông tin, trao đổi thông tin nghề luật	P4
		PLO7.2	Thể hiện thành thạo kỹ năng sử dụng ngoại ngữ để trao đổi thông tin, giải quyết công việc nghề luật	P4
		<i>d</i>	<i>Năng lực thực hành nghề nghiệp (Năng lực tự chủ)</i>	
		PLO8	Nhận diện được bối cảnh kinh tế xã hội và doanh nghiệp, tự định hướng, áp dụng kiến thức để đưa ra kết luận chuyên môn, đề xuất ý tưởng, giải pháp đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội hoặc khởi nghiệp nghề luật	R3
		PLO9	Lập đúng kế hoạch, điều phối, đánh giá và cải thiện hiệu quả các quá trình thực hiện công tác chuyên môn nghề luật	P3

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học
3.	Điều kiện thực hiện CTĐT	* Điều kiện về Đội ngũ; Điều kiện về CSVC: https://huit.edu.vn/dam-bao-chat-luong/bao-cao-cong-khai-trong-hoat-dong-cua-truong-dai-hoc-cong-thuong-tp-ho-chi-minh-nam-2025
4.	Mẫu văn bằng chứng chỉ	https://pdaotao.huit.edu.vn/bieu-mau/bieu-mau-van-bang

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 6 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Thái Doãn Thanh